Cẩm nang hướng dẫn sinh hoạt ở thành phố Nagahama

【Tiếng Việt】２０２６

ベトナム語版

長　浜　市

Mục Lục

1. Giới thiệu chung về thành phố Nagahama
(1) Giới thiệu về thành phố Nagahama 1
(2) Lịch sử của thành phố Nagahama 1
2. Các loại thủ tục, chứng nhận
(1) Thủ tục về địa chỉ 2
(2) Thủ tục về hộ tịch 4
(3) Đăng ký con dấu 5
(4) Thẻ My Number (Thẻ mã số cá nhân) 6
(5) Phòng tư vấn 7
3. Y tế
(1) Cơ sở y tế 8
(2) Y tế khẩn cấp 9
4. Sinh hoạt
(1) Xử lý thải bỏ rác 11
(2) Nước sinh hoạt 15
(3) Nước thải 15
(4) Việc nuôi Chó 16
(5) Các dịch vụ tư vấn sinh hoạt tiêu dùng 16
(6) Nhà ở do thành phố cấp 17
5. Các loại thuế 18
(1) Thuế thành phố, tỉnh (Thuế cư trú) 19
(2) Tiếp nhận bản khai thuế thành phố, tỉnh 19
(3) Thuế tài sản cố định · Thuế kế hoạch thành phố 19
(4) Thuế xe cơ giới hạng nhẹ(Tỷ lệ theo loại xe) 19
(5) Nộp thuế 19
(6) Giấy chứng nhận nộp thuế · Giấy chứng nhận thu nhập 21
6. Bảo hiểm sức khỏe quốc dân 22
7. Hệ thống trợ cấp quốc dân 26
8. Y tế phúc lợi
(1) Hỗ trợ chi phí y tế phúc lợi 29
9. Y tế dành cho người hậu kỳ cao tuổi 32
10. Bảo hiểm chăm sóc điều dưỡng 35
11. Sức khỏe
(1) Khi mang thai 40
(2) Sau khi sinh on 41
(3) Các kiểm tra sức khỏe dành cho em bé và trẻ em 42
(4) Tiêm chủng 42
(5) Các kiểm tra sức khỏe dành cho người lớn 46
12. Nuôi dưỡng con cái
(1) Trường mẫu giáo 48
(2) Dịch vụ gởi trẻ em tại Trường mẫu giáo trong thời gian ngắn 48
(3) Nhà trẻ 49
(4) Trường mẫm non được chứng nhận 49
(5) Dịch vụ gởi em bé trong thời gian ngắn 51
(6) Kodomo daredemo tsuuen seido (Chế độ mọi trẻ có thể đi học) 51
(7) Việc gởi em bé trong thời gian ngắn 52
52
(8) Sinh hoạt sau giờ học 52
(9) Trợ cấp trẻ em 53
(10) Trung tâm giúp nuôi dạy địa phương 53
(11) Trung tâm hỗ trợ các gia đình 53
(12) Trung tâm gia đình và trẻ em 53
(13) Tư vấn về gia đình và nhi đồng 54
(14) App để hỗ trợ nuôi dạy con cái ‘Nagasuma’ 54
13. Giáo dục
(1) Trường cấp một, trường cấp hai 55
(2) Chế độ hỗ trợ học phí 56
14. Phòng, chống thiên tai 57
(1) Các loại thiên tai 57
(2) Thu tập thông tin liên quan đến thiên tai 59
(3) ’Hệ thống phân phối thư điện tử’ an toàn và bình yên 60
(4) Thẻ khẩn cấp dành cho người nước ngoà 61
(5) Ứng phó trong trường hợp khẩn cấp 61
15. Cộng đồng địa phương 62
16. Thư viện 63
17. Việc phát đi thông tin bằng nhiều ngôn ngữ 64
18. Toà thị chính thành phố Nagahama (Chính, chi nhánh) 65
★ **Khác** (Quầy tư vấn)

* Thông tin trong Cẩm nang hướng dẫn sinh hoạt này được ghi vào thời điểm là tháng 5 năm 2026. Sau thời điểm đó, có khi thông tin như chế độ, v,v, ... được thay đổi. Nếu có gì thắc mắc vui lòng liên lạc với toà thị chính thành phố hoặc các chi nhánh.